

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY TẠ NĂM 2015

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY TẠ

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 0103011230 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/03/2006 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/7/2015.

- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 30.000.000.000 đồng

- Địa chỉ : Số 1 – 6 phố Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội.

- Số điện thoại : 04.38257058 – 04.38289347 – 04.39715674

- Số fax : 04.38255265

- Website : www.thuyta.vn

- Mã cổ phiếu :

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển(ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)

Tiền thân của Công ty cổ phần Thủỷ Tạ là Nhà hàng Thủỷ Tạ được thành lập từ tháng 5 năm 1958. Nhà hàng Thủỷ Tạ là nhà hàng duy nhất nằm bên bờ Hồ Gươm – trung tâm Thủ đô. Từ khi ra đời cho đến nay, Thủỷ Tạ không ngừng phát triển, mạnh dạn đầu tư, tích cực đổi mới, nắm bắt nhanh chóng xu hướng hội nhập để tiến lên thành một Công ty mạnh của ngành Thương mại – dịch vụ Thủ đô. Thủỷ Tạ đã đầu tư rất nhiều công sức, trí tuệ để hình thành và xây dựng hệ thống nhà hàng và các cửa hàng kinh doanh – dịch vụ như bây giờ. Nhà hàng cà phê Thủỷ Tạ là một nhà hàng nổi tiếng của Hà Nội, hầu hết các du khách tới thăm Hà Nội đều muốn ghé qua cũng như người Hà Nội đều biết đến. Nhà hàng Đinh Làng là một trong những địa chỉ du lịch văn hóa ẩm thực Việt Nam xuất sắc thu hút rất đông khách sành ăn và du khách nước ngoài, cùng với nhà hàng ăn Âu Mamarosa, cửa hàng kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ, cửa hàng

dịch vụ ngành ảnh. Năm 1998, công ty đã có một bước đột phá lớn nhất có tính chất chiến lược – bắt đầu bước sang lĩnh vực sản xuất công nghiệp thực phẩm với quy mô lớn. Năm 1999 Công ty đã đi vào hoạt động một nhà máy kem công nghiệp với công suất 1 triệu lít/năm sản xuất trên dây chuyền công nghiệp tiên tiến nhất của Italia. Thời gian đầu sản phẩm kem có 14 loại, đến nay đã có hơn 50 sản phẩm kem các loại chất lượng cao đạt tiêu chuẩn tuyệt đối về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Năm 2002 Công ty tiếp tục đầu tư dự án : “ Nhà máy chế biến thực phẩm và nước giải khát ” tại Hưng Yên, với số vốn đầu tư giai đoạn 1 là 16,051 tỷ đồng. Tháng 4 năm 2003 sản phẩm nước đá viên tinh khiết Pha lê đã ra đời, với công suất 100 tấn/ngày. Tháng 11/2005 Thủy Tạ tiếp tục đầu tư dây chuyền chiết rót, đóng chai và tung ra thị trường sản phẩm nước uống tinh khiết Pha lê.

Kể từ năm 2006 (năm chuyển đổi từ công ty nhà nước sang công ty cổ phần) đến nay công ty đã đầu tư thêm nhiều thiết bị công nghệ hiện đại góp phần tăng năng suất và chất lượng của sản phẩm.

Không chỉ vậy hiện tại công ty còn đang có những kế hoạch mới , tiếp tục hoàn thiện các công nghệ mới và đào tạo nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên để công ty luôn là đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất thực phẩm công nghiệp quy mô lớn.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|--------------|
| 1 | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết : Kinh doanh dịch vụ khách sạn , nhà hàng | 5610(chính) |
| 2 | - Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa sản phẩm tiêu dùng kỹ thuật: nghe nhìn , điện tử gia dụng, công nghệ thông tin, kỹ thuật số - Nhập khẩu : Máy móc, thiết bị, nguyên liệu cho chế biến thực phẩm , đồ uống ; máy móc, vật tư thiết bị phụ tùng cho sản xuất công – nông nghiệp , tiêu thụ công nghiệp , các loại hàng tiêu dùng được Nhà nước cho phép, phương tiện vận tải và phương tiện vận tải hành khách (môtô , xe máy); - Xuất khẩu: hàng công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp , hàng nông sản , thủ công mỹ nghệ , hàng thực phẩm chế biến , đồ uống , thủy sản đông lạnh; - Xuất nhập khẩu những mặt hàng Công ty kinh doanh : - Buôn bán rượu , bia, nước giải khát, thuốc lá(không bao gồm kinh doanh quán bar); | |

| | | |
|--|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ giao nhận và vận chuyển hàng hóa trong nước và ngoài nước; - Đại lý bán buôn, bán lẻ hàng hóa, tư liệu về ngành ảnh, dịch vụ tráng rọi ảnh màu; - Sản xuất, thu mua, chế biến , kinh doanh và xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, hải sản, thủ công mỹ nghệ và hàng công nghiệp; - Gia công các mặt hàng phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; - Sản xuất , kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được chế biến từ động vật, thực vật, thủy sản sản đông lạnh; - Buôn bán nông sản thực phẩm; - Kinh doanh lữ hành nội địa và các dịch vụ du lịch khác(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); - Đầu tư sản xuất và kinh doanh các mặt hàng thực phẩm , đồ uống sạch : kem ăn, đá viên, nước uống tinh khiết , sữa , các loại nước giải khát , bánh kẹo, thực phẩm chế biến(không bao gồm kinh doanh quán bar); <p>(Đối với các nhành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</p> | |
|--|---|--|

- Ngành, nghề kinh doanh, sản phẩm dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất 2014 -2015:

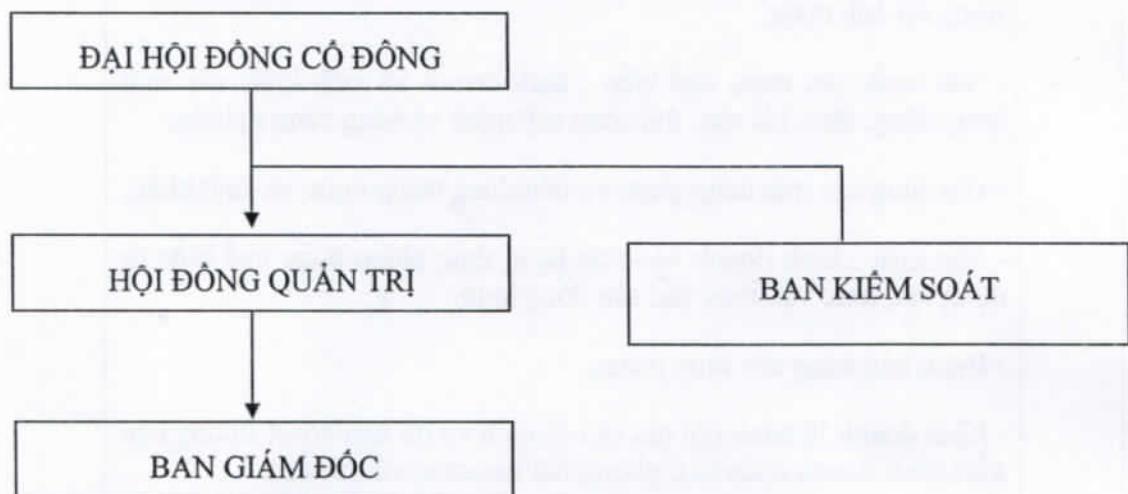
- + Kinh doanh nhà hàng ăn uống.
- + Sản xuất và kinh doanh sản phẩm kem công nghiệp mang thương hiệu Thủy Tạ.
- + Sản xuất và kinh doanh sản phẩm Nước đá tinh khiết mang thương hiệu Pha Lê.
- + Dịch vụ kinh doanh vật tư ngành ảnh

- Địa bàn kinh doanh : Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính , chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất 2014 -2015:

- + Thành phố Hà Nội.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị



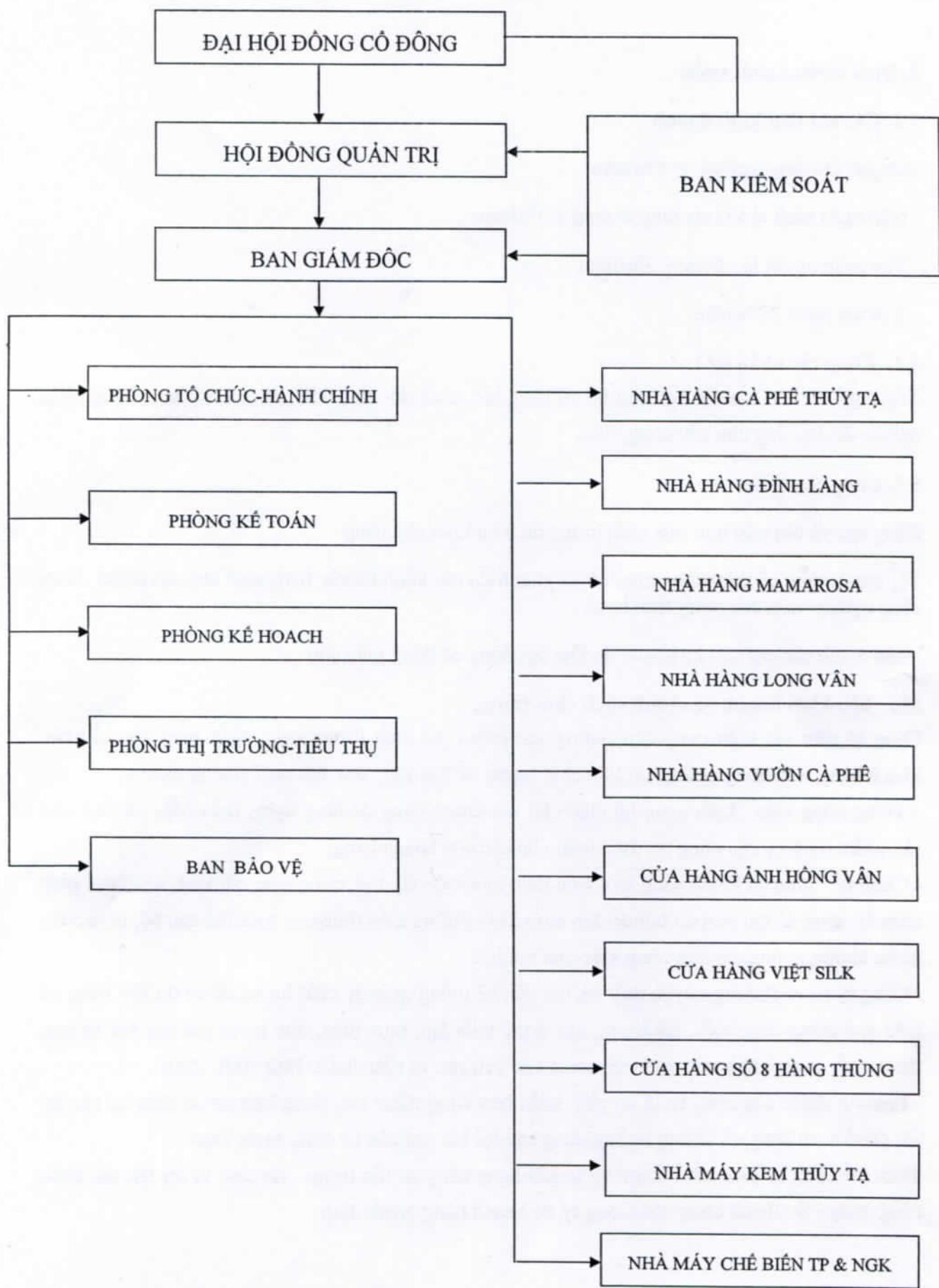
Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.

Hội đồng quản trị công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu gồm 05 thành viên.

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu gồm 03 thành viên.

Ban giám đốc công ty : 01 giám đốc , 01 phó giám đốc

- Cơ cấu bộ máy quản lý



5. Định hướng phát triển

5.1. Các chỉ tiêu kinh doanh

- Doanh thu tăng trưởng $\geq 5\%/\text{năm}$
- Nộp ngân sách nhà nước tăng trưởng $\geq 5\%/\text{năm}$
- Thu nhập người lao động $\geq 5\%/\text{năm}$
- Lợi tức đạt $\geq 12\%/\text{năm}$

5.2. Công tác nhân sự :

Xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn cao , có tác phong công nghiệp để đáp ứng nhu cầu công việc.

5.3. Công tác khác

Nâng cao và đổi mới hơn nữa chất lượng dịch vụ khối nhà hàng

Tập trung cung cấp thị trường hiện có và phát triển các kênh khách hàng mới cho sản phẩm Kem công nghiệp và Nước uống tinh khiết .

Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao cho

Mục tiêu kinh doanh và chính sách chất lượng

Công ty cam kết luôn cung cấp những sản phẩm có chất lượng cao , thỏa mãn nhu cầu của khách hàng và không ngừng cải tiến chất lượng để đáp ứng đòi hỏi mới của thị trường.

- Trong công việc , luôn quan hệ chặt chẽ với khách hàng để lắng nghe, thấu hiểu và đảm bảo sản phẩm dịch vụ của công ty thỏa mãn nhu cầu của khách hàng.
- Công ty khuyến khích sáng tạo, tinh thần làm việc tập thể, cùng trao đổi kinh nghiệm , phát triển kỹ năng và tạo mọi cơ hội để đào tạo và bồi dưỡng kiến thức cho toàn thể cán bộ, nhân viên để họ không ngừng cải tiến công việc của mình.
- Công ty sẽ và thường xuyên duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng để có đủ khả năng và hiệu quả trong công việc. Hệ thống này được thiết lập, thực hiện, duy trì và cải tiến bởi sự hợp tác của tất cả mọi lĩnh vực dựa trên cơ sở các yêu cầu và tiêu chuẩn ISO 9001: 2008.
- Phương châm của công ty là sự phát triển bền vững được xây dựng trên cơ sở đem lại các lợi ích cho khách hàng và không ngừng nâng cao lợi ích của cán bộ công nhân viên.

Toàn thể công ty cam kết : Phục vụ khách hàng bằng sự tôn trọng , tin cậy, vì lợi ích sức khỏe cộng đồng - Sự thành công của Công ty do khách hàng quyết định .

6. Các rủi ro (nếu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của công ty, trong đó có rủi ro về môi trường).

Việc hạn chế ôtô lưu thông trong thành phố đã hạn chế việc cung cấp sản phẩm của công ty đến các đại lý làm ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí của công ty.

Chính sách thuế, hải quan...đối với một số nguyên liệu nhập khẩu phục vụ cho sản xuất thay đổi thường xuyên, liên tục ảnh hưởng đến thị trường của công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh : xem phần 4

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành : Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng

+ **Giám đốc công ty : Hoàng Minh Thọ - Ủy viên HĐQT**

Tóm tắt lý lịch :

Sinh ngày : 01/09/1960

Quê quán : Đồng Quang, Gia Lộc, Hải Dương

Thường trú : Số 12 ngách 2/377 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Trình độ : Đại học

Quá trình công tác :

Tháng 5/1987 đến 12/1990 : Kế toán viên Công ty thủ công mỹ nghệ xuất khẩu Hải Hưng.

Tháng 1/1991 đến 3/1993 : Kế toán trưởng Chi nhánh Tổng công ty xuất nhập khẩu đầu tư Hải Hưng tại Hải Phòng.

Tháng 4/1993 đến 11/1997 : Kế toán trưởng Công ty thương mại dịch vụ Hải Hưng phía nam.

Tháng 12/1997 đến 3/1999 : Phó giám đốc Công ty thương mại dịch vụ Hải Hưng phía nam.

Tháng 4/1999 đến 9/2004 : Chuyên viên chính Chi nhánh công ty SX DV và XNK Nam Hà Nội.

Tháng 10/1999 đến 5/2006 : chuyên viên chính Chi nhánh Tổng công ty thương mại Hà Nội tại TP Hồ Chí Minh.

Tháng 6/2006 đến 1/2012 : Phó giám đốc Công ty cổ phần Vàng Thăng Long.

Tháng 2/2012 đến 2/2013 : Giám đốc Trung tâm kinh doanh chợ đầu mối Phía Nam.

Từ tháng 3/2013 đến nay : Giám đốc công ty cổ phần Thủy Tạ

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết : 150.000CP (5%)

+ Phó giám đốc công ty : Nguyễn Tuấn Anh – Giám đốc : Chi nhánh công ty cổ phần Thủy Tạ - Nhà máy chế biến thực phẩm và nước giải khát .

Tóm tắt lý lịch :

Sinh ngày : 04/12/1979

Quê quán : Hưng Hà, Thái Bình

Thường trú : số 4 ngõ 287 Hà huy Tập, Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Trình độ : Đại học

Quá trình công tác :

Tháng 7/2005 đến 3/2007 : Kỹ sư công nghệ - Công ty cổ phần Thủy Tạ.

Tháng 04/2007 đến 3/2009 : Phó giám đốc Nhà máy kem Thủy Tạ - Công ty CP Thủy Tạ.

Tháng 03/2009 đến 12/2011 : Giám đốc Nhà máy kem Thủy Tạ - Công ty CP Thủy Tạ.

Tháng 1/2012 đến nay : Phó giám đốc công ty CP Thủy Tạ

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết : 0CP (0%)

+ Kế toán trưởng : Phạm Tuấn Diệp

Tóm tắt lý lịch :

Sinh ngày : 11/12/1974

Quê quán : Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên.

Thường trú : số 4/301 đường Trường Chinh, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Trình độ : Đại học

Quá trình công tác :

Tháng 7/1996 đến 9/2005 : Kế toán viên Công ty Thủy Tạ.

Tháng 10/2005 đến 7/2010 : Phó trưởng phòng kế toán - Công ty CP Thủy Tạ.

Tháng 8/2010 đến nay : Kế toán trưởng - Công ty CP Thủy Tạ

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết : 1500CP (0,05%)

Những thay đổi trong Ban điều hành (Liệt kê các thay đổi trong Ban Điều hành trong năm) :
Không có thay đổi .

Số lượng cán bộ, nhân viên . Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết tháng 12/2015 : 340 người

Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách với người lao động :

Phòng Tổ chức Hành chính, Ban chấp hành công đoàn công ty cập nhật thường xuyên , liên tục các chính sách thay đổi của nhà nước để đảm bảo và thực hiện đúng quyền lợi của người lao động. Công ty luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ đúng quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Áp dụng các chính sách thường hoàn thành kế hoạch cho các bộ phận, nhân viên tiêu biểu... để khuyến khích người lao động thi đua công tác , hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Các chế độ nâng lương trước và theo thời hạn cho người lao động được thực hiện đúng quy chế lương của công ty.

Ban Giám đốc, Ban chấp hành công đoàn luôn chăm lo tới đời sống người lao động : tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động , chế độ thăm hỏi đối với CBCNV ốm, đau, chế độ thăm hỏi đối với thân nhân người lao động .

CBCNV trong toàn công ty được tạo môi trường làm việc tốt, thân thiện , đề cao tinh thần đoàn kết , sáng tạo, phối hợp tương trợ lẫn nhau để hoàn thành kế hoạch của từng bộ phận cũng như của toàn công ty . Ban lãnh đạo công ty luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp tới từng CBCNV.

3. Tình hình đầu tư , tình hình thực hiện các dự án :

Năm 2015 công ty tiếp tục đầu tư và bổ sung ra thị trường 200 tủ đông trữ kem cho các đại lý tiêu thụ sản phẩm . Việc đầu tư này nhằm khẳng định thêm sự có mặt và phát triển thị trường kem mang thương hiệu Thùy Tạ. Tổng giá trị đầu tư là 3.424.960.000đ.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | đvt | Năm 2014 | Năm 2015 | % tăng giảm |
|------------------------|------|-----------------|-----------------|-------------|
| - Tổng giá trị tài sản | Đồng | 54.528.383.810 | 56.686.321.218 | 103,95 |
| - Doanh thu thuần | Đồng | 103.398.426.016 | 104.934.066.137 | 101,48 |
| - Lợi nhuận từ HĐKD | Đồng | 7.463.874.369 | 7.378.207.851 | 98,8 |

| | | | | |
|------------------------------|------|---------------|---------------|--------|
| - Lợi nhuận khác | Đồng | 657.574.545 | 708.131.499 | 107,68 |
| - Lợi nhuận trước thuế | Đồng | 8.121.448.914 | 8.086.339.350 | 99,56 |
| - Lợi nhuận sau thuế | Đồng | 6.344.730.153 | 6.307.344.693 | 99,41 |
| - Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | | 15% | 12% | |

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú |
|--|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn : | | | |
| TSLD/Nợ ngắn hạn | 3,1 | 2,88 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh = | | | |
| (TSLD - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | 0,99 | 1,15 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 19,4 | 21,69 | |
| + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu | 24,17 | 27,7 | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho = | | | |
| Giá vốn hàng bán/ hàng tồn kho bình quân | 2,84 | 2,77 | |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 1,89 | 1,85 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 6,1 | 6 | |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 21,1 | 21 | |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 11,6 | 11,12 | |
| + Hệ số Lợi nhuận HĐKD/Doanh thu thuần | 7,21 | 7,03 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần : Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành , số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, điều lệ công

ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

Cổ phần (tính đến ngày 31/12/2015)

- Tổng số cổ phần : 3.000.000 CP
- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyên nhượng tự do : 1.462.650 CP
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyên nhượng : 1.537.350 CP

5.2. Cơ cấu cổ đông : Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và cổ đông khác.

Tính đến ngày 15/4/2016, ngày chốt Danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

| | Số lượng cổ đông | Số CP sở hữu | Tỷ lệ |
|--|------------------|--------------|---------|
| TỔNG SỐ | | | |
| <i>Trong đó</i> | | | |
| - Cổ đông Việt nam | 133 | 3.000.000 | 100% |
| - Cổ đông nước ngoài | 0 | 0 | 0 |
| <i>Trong đó</i> | | | |
| - Cổ đông cá nhân | 127 | 827.400 | 27,58% |
| - Cổ đông tổ chức | 6 | 2.172.600 | 72,42% |
| <i>Trong đó</i> | | | |
| - Cổ đông nhà nước | 4 | 1.537.350 | 51,245% |
| - Cổ đông khác | 129 | 1.462.650 | 48,755% |
| <i>Trong đó: cổ đông lớn</i> | | | |
| - Tổng công ty thương mại Hà Nội | 4 | 1.537.350 | 51,245% |
| - Công ty TNHH Rồng vàng Thái Bình Dương | 1 | 335.250 | 11,175% |

| | | | |
|-------------------------|---|---------|--------|
| - Ông Nguyễn Mạnh Hà | 1 | 307.500 | 10,25% |
| - Ngân hàng TMCP Á Châu | 1 | 300.000 | 10% |
| - Bà Nguyễn Minh Hương | 1 | 282.500 | 9,416% |

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng , chào bán riêng lẻ , chuyển đổi trái phiếu , chuyển đổi chứng quyền , phát hành cổ phiếu , trả cổ tức bằng cổ phiếuthành cổ phần.

Không có thay đổi

d.Giao dịch cổ phiếu quỹ : Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

Không có .

5.4. Các khoản khác : nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên , người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán .

Không có .

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Khó khăn

- Năm 2015 tình hình kinh tế trong nước tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn , đặc biệt là kinh doanh nội địa.
- Sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm cùng loại trên thị trường.
- Dây chuyền sản xuất kem cũ, hư hỏng thường xuyên làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và tăng chi phí sản xuất.

b. Thuận lợi

- Được sự quan tâm sâu sát , chỉ đạo thường xuyên của Tổng công ty Thương mại Hà Nội và Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thùy Tạ.
- Tập thể cán bộ, công nhân viên trong toàn công ty đoàn kết, trách nhiệm , gắn bó với sự phát triển của công ty.
- Năm 2015 thực hiện Nghị quyết của Hội đồng thành viên Tổng công ty Thương mại Hà Nội về việc tiếp tục tái cơ cấu tổ chức bộ máy , công ty đã rà soát , bố trí sắp xếp lại lao động hợp lý ,

hạn chế tuyển dụng lao động mùa vụ , tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

đơn vị tính : đồng

| Các chỉ tiêu | KH 2015 | TH NĂM 2014 | TH NĂM 2015 | SO SÁNH (%) | |
|---------------------|-----------------|-----------------|-----------------|-------------------|---------------|
| | | | | TH2015/TH 2014 | TH/KH201 5 |
| 1. Tổng doanh thu | 121.000.000.000 | 114.509.298.000 | 116.250.230.870 | 101,5 | 96 |
| 2. Doanh thu thuần | 110.000.000.000 | 103.398.426.016 | 104.934.066.137 | 101,5 | 96 |
| 3. LN trước thuế | 9.100.000.000 | 8.121.448.914 | 8.086.339.350 | 99,5 | 88,8 |
| 4. Thuế TNDN | | 1.786.718.761 | 1.778.994.657 | 99,5 | |
| 5. LN sau thuế | | 6.334.730.153 | 6.307.344.693 | 99,5 | |
| 6. TNQB/người/tháng | | 5.500.000 | 5.5000.000 | 100 | |
| 7. Cố tức | 12 – 15% | 15% | 12% | | |

2. Tình hình tài chính : (xem mục 4.2 phần II)

a. Tình hình tài sản :

b. Tình hình nợ phải trả:

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức , chính sách , quản lý.

- Tiếp tục và duy trì thực hiện quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 – 2008.
- Ban giám đốc kịp thời sửa đổi, bổ sung các Quy chế làm việc trong công ty chưa hợp lý hoặc không phù hợp với thực tế hiện nay.
- Chủ động nắm bắt thị trường, thị hiếu khách hàng , nghiên cứu đưa ra các sản phẩm kem mới, đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với thu nhập của nhiều đối tượng khách hàng .
- Lựa chọn các nhà cung cấp các nguồn nguyên liệu đầu vào phục vụ cho SXKD có uy tín, giá cả ổn định, cạnh tranh và có đầy đủ giấy tờ pháp lý đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của nhà nước.
- Tiếp tục rà soát các điểm kinh doanh có hiệu quả thấp tái cơ cấu , thay đổi phương thức kinh doanh khác cho phù hợp và có hiệu quả.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy hoạt động tài chính, quản lý dòng tiền , thu hồi công nợ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Kế hoạch năm 2016 :

Doanh thu dự kiến : 110 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế : 8,4 tỷ đồng.

Cố tức dự kiến : 12 – 15%

4.2. Phương hướng hoạt động

Công tác thị trường và tiêu thụ :

Tiếp tục thực hiện việc thay đổi mẫu mã , bao bì cho sản phẩm Kem, Nước nhắm cải tiến , hoàn thiện sản phẩm đáp ứng thị hiếu của khách hàng.

Xây dựng các chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.

Công tác tổ chức:

Tiếp tục rà soát , tái cơ cấu toàn diện bộ máy tổ chức, bố trí sắp xếp nhân sự cho phù hợp nhằm phát huy nguồn lực , năng suất lao động, tiết giảm chi phí , nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại cán bộ , nhân viên để nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ cán bộ , nhân viên nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc được giao.

Xây dựng cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng , thu nhập hợp lý để thu hút và giữ chân cán bộ , nhân viên có trình độ tay nghề cao và tuyển dụng được lao động có chất lượng cao ngoài xã hội.

Các giải pháp khác :

Giữ gìn sự đoàn kết , thống nhất và tạo sự đồng thuận cao trong toàn công ty .

Nâng cao vai trò quản lý quản trị trong hoạt động sản xuất kinh doanh để tiết kiệm chi phí , tăng hiệu quả kinh doanh.

Triệt để thực hành tiết kiệm , chống lãng phí .

Tiếp tục triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng thành viên Tổng công ty Thương mại Hà Nội.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán(nếu có) trường hợp ý kiến của kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần :

Không

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty.

1.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản

Năm 2015, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty cùng với tinh thần làm việc nghiêm túc, nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV toàn công ty hoàn thành kế hoạch năm 2015 :

Tổng doanh thu: 104.934 triệu đồng

Lợi nhuận trước thuế : 8.086 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế : 6.307 triệu đồng

Cố tức : ≥ 12%

1.2 . Thực hiện các mặt công tác

- Công tác Thị trường : triển khai tổ chức các sự kiện với chương trình khuyến mại hấp dẫn vào những ngày lễ lớn nhằm thúc đẩy doanh số bán ra . Tiếp tục quảng bá sản phẩm của Thủy Tạ qua internet để phát triển hình ảnh, thương hiệu của Thủy Tạ nhằm thu hút khách hàng tới hệ thống Nhà hàng, Cửa hàng của công ty, mở rộng thị phần cho sản phẩm Kem công nghiệp và Nước tinh khiết. Rà soát, nâng cao hiệu quả sử dụng tủ trữ kem , hình ảnh quảng cáo của Công ty trong toàn hệ thống các đại lý kem Thủy tạ.

- Công tác Tổ chức : Rà soát, tái cơ cấu một số bộ phận kinh doanh không hiệu quả như Tổ Kem Gốc Si, số 8 Hàng Thùng. Sắp xếp lại lao động cho phù hợp để nâng cao năng suất lao động và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt chế độ chính sách , pháp luật đối với người lao động đặc biệt là lao động nữ : ký hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, khám sức khỏe định kỳ, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ ...

- Công tác Kế hoạch : theo dõi sát sao việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch của các bộ phận, những thuận lợi khó khăn của các bộ phận, tham mưu cho Ban giám đốc để điều chỉnh kế hoạch hợp lý , phù hợp với tình hình thực tế. Đảm bảo cung ứng hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho sản xuất, kinh doanh tại các bộ phận, đặc biệt dự trữ hàng hóa (nước tinh khiết) phục vụ công tác phòng chống lụt bão theo sự phân công và chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty.

- Thông qua các cuộc họp của HĐQT , qua thông tin liên lạc như thư điện tử , báo cáo bằng văn bản về các công việc được giao và gặp gỡ trực tiếp . HĐQT đã trao đổi ý kiến với Ban giám đốc về việc thực hiện kế hoạch SXKD và các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt . HĐQT cùng Ban giám đốc tìm ra các giải pháp khắc phục khó khăn để hoàn thành nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT phối hợp chặt chẽ với BKS để đóng góp ý kiến cho Ban giám đốc nhằm không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

- HĐQT đã thảo luận và thông qua vấn đề thực hiện kế hoạch SXKD và phương án triển khai các quý tiếp theo để Ban giám đốc có cơ sở tổ chức thực hiện.

Kết luận : Theo đánh giá của HĐQT, Ban giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ được giao năm 2015, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của công ty.

3. Các kế hoạch , định hướng của Hội đồng quản trị

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2016 , HĐQT định hướng công ty tập trung một số giải pháp sau :

- Tập trung vào các dịch vụ ,sản phẩm truyền thống và chiếm ưu thế: dịch vụ Nhà hàng, sản phẩm Kem công nghiệp, Nước tinh khiết Pha Lê.
- Tập trung cải tiến sản phẩm , chất lượng dịch vụ nhằm tối đa hóa sự thỏa mãn của khách hàng đối với các sản phẩm của công ty .
- Tiếp tục tăng cường đầu tư tài sản, cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất đảm bảo quá trình sản xuất kinh doanh được thường xuyên liên tục nhất là những tháng mùa vụ, cao điểm .
- Thường xuyên đào tạo và đào tạo lại CBCNV để nâng cao chất lượng lao động đáp ứng được yêu cầu công việc được giao. Sử dụng lao động hợp lý, hạn chế tuyển dụng lao động nhằm nâng cao tính chủ động , tăng doanh thu đồng thời tăng hiệu quả SXKD.
- Xây dựng cải tiến chính sách tiền lương , thưởng, thu nhập hợp lý để thu hút và giữ chân cán bộ, nhân viên có trình độ, tay nghề cao đồng thời tuyển dụng được lao động có chất lượng cao ngoài xã hội.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết |
|-----|----------------------|---------------|-------------------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Hải Thanh | Chủ tịch HĐQT | 757.350 |
| 2 | Mai Khuê Anh | Ủy viên HĐQT | 330.000 |
| 3 | Hoàng Minh Thọ | Ủy viên HĐQT | 150.000 |
| 4 | Lê Thanh Hiền | Ủy viên HĐQT | 2.150 |
| 5 | Bùi Tân Tài | Ủy viên HĐQT | 300.000 |

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2015 Hội đồng quản trị công ty đã ra 05 nghị quyết :
 - Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch năm 2015

- Thay đổi 01 nhân sự của Ban kiểm soát.
- Thay đổi Điều lệ công ty.
- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015.
- Thông qua việc tiến hành đăng ký lưu ký tập trung cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam

2. Ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

- Ông Nguyễn Mạnh Hà : Trưởng ban
- Ông Trần Đình Việt : Thành viên
- Ông Nguyễn Minh Tuấn : Thành viên

Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Hàng tháng, hàng quý Ban kiểm sát đã tiến hành họp định kỳ. Qua quá trình kiểm tra, giám sát tình hình thực tế về hoạt động SXKD của Công ty, Ban kiểm soát đã đưa ra các đề xuất, kiến nghị đối với HĐQT, Ban giám đốc công ty nhằm đưa ra các giải pháp tổ chức kinh doanh nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2015.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh, quản trị công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính, báo cáo công tác điều hành của Ban giám đốc.
- Các thành viên Ban kiểm soát ở phân tán nhưng việc trao đổi thông tin được duy trì thường xuyên liên tục và kịp thời. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, các bộ phận tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015:

| TT | Họ và Tên | Thời gian làm việc (tháng) | Số Tiền |
|--------------------------|----------------------|------------------------------|------------|
| Hội đồng quản trị | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Hải Thanh | 12 | 79.457.235 |
| 2 | Lại Thị Mai Phương | 05 | 22.070.000 |
| 3 | Mai Khuê Anh | 07 | 30.900.000 |

| | | | |
|---|--------------------------|----|------------|
| 4 | Hoàng Minh Thọ | 12 | 52.980.000 |
| 5 | Lê Thanh Hiền | 12 | 52.980.000 |
| 6 | Bùi Tân Tài | 12 | 52.980.000 |
| 7 | Lê Thanh Thùy (thư ký) | 12 | 24.000.000 |

Ban Kiểm soát

| | | | |
|------------------|------------------|----|--------------------|
| 8 | Trần Đình Việt | 12 | 43.546.894 |
| 9 | Nguyễn Mạnh Hà | 07 | 31.540.000 |
| 10 | Nguyễn Minh Tuấn | 12 | 36.040.000 |
| 11 | Nguyễn Ngọc Phú | 05 | 15.020.000 |
| Tổng cộng | | | 441.514.129 |

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty cổ phần
Thủy Ta và được gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước



Hoàng Minh Thọ